TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 - HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 1266 /2026/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 28 tháng 8 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 – HÀ NỘI

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 1158/2026/TLST-HNGĐ ngày 07/8/2026, giữa:

*** Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm 1979, CCCD: 001179000515**

Nơi thường trú: Số B ngách B đường H, phường T, thành phố Hà Nội

*** Bị đơn: Anh Đặng Đức N, sinh năm 1980; CCCD: 030080017307**

Nơi thường trú: Chung cư S phố N, Tòa A3, tầng F, phường T, thành phố Hà Nội

Căn cứ vào các điều 212 , 213 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 24; điểm a khoản 5, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và điểm 1.1 phần II mục A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 20 tháng 8 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 8 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Nguyễn Thị Thanh H và anh Đặng Đức N

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Thanh H và anh Đặng Đức N cùng xác nhận có có 02 con chung là cháu Đặng Đức H1, sinh ngày 26/10/2007 và cháu Đặng Nhật M, sinh ngày 21/8/2011. Sau khi ly hôn, anh, chị cùng thỏa thuận giao con chung là cháu Đặng Nhật M cho mẹ là chị Nguyễn Thị Thanh H trực tiếp chăm sóc. Cháu Đặng Đức H1 đã trưởng thành trên 18 tuổi, sức khỏe bình thường nên việc cháu ở với ai là quyền của cháu, không đề nghị Tòa án giải quyết.

Anh Đặng Đức N có quyền được đi lại, thăm nom con chung, không ai được cản trở

- Về cấp dưỡng: Chị Nguyễn Thị Thanh H và anh Đặng Đức N thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung, nhà đất chung: Chị Nguyễn Thị Thanh H và anh Đặng Đức N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về vay nợ chung: Chị Nguyễn Thị Thanh H và anh Đặng Đức N xác nhận không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị Thanh H tự nguyện chịu cả 300.000 *(ba trăm nghìn)* đồng lệ phí hôn nhân sơ thẩm. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 *(ba trăm nghìn)* đồng nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003207 ngày 06 tháng 8 năm 2026 tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 3 – Hà Nội. Chị H đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND khu vực 3 – Hà Nội;
- UBND phường phường Tương Mai, thành phố Hà Nội (GCNKH số 122/2010 ngày 30/9/2009)
- Lưu hồ sơ./.

THẨM PHÁN

Trần Thị Kim Cúc